TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUY HÒA** TỈNH PHÚ YÊN Bản án số: 42/2018/DS-ST Ngày: 20/6/2018 *"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Trọng Khá và bà Huỳnh Thị Minh Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Đức Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 179/2013/TLST-DS ngày 28/3/2013 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2018/QĐXX-ST ngày 11/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Hồ Thị Thanh S, sinh năm 1964; Địa chỉ: nn THĐ, phường M, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Hà Thị T, sinh năm 1979; Địa chỉ: mm BX, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ kèm theo và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nguyên đơn Hồ Thị Thanh S trình bày: Ngày 28/01/2011, nguyên đơn Hồ Thị Thanh S cho bị đơn Hà Thị T vay số tiền 5.100.000 đồng, hẹn 1 tháng trả đủ, lãi 5%/tháng. Nay nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán tổng số tiền gốc 5.100.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Bị đơn vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tiến hành hòa giải và kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng do bị đơn vắng mặt nên không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn có yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy Hòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 471; Điều 474; Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hồ Thị Thanh S; Buộc bị đơn Hà Thị T phải trả cho nguyên đơn Hồ Thị Thanh S 5.100.000 đồng tiền gốc và tiền lãi theo mức lãi suất 1,125%/tháng tính từ ngày bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ (ngày 28/01/2011) đến ngày Tòa xét xử sơ thẩm (ngày 20/6/2018) là 88 tháng 22 ngày x 5.100.000 đồng x 1,125%/tháng = 5.091.075 đồng. Tổng cộng, bị đơn Hà Thị T phải trả cho nguyên đơn Hồ Thị Thanh S tổng số tiền 10.191.075 đồng (Trong đó tiền gốc 5.100.000 đồng, tiền lãi 5.091.075 đồng). Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn Hồ Thị Thanh S có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; bị đơn Hà Thị T được triệu tập hợp lệ để xét xử nhưng vắng mặt nên căn cứ vào Điều 227; Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Hồ Thị Thanh S khởi kiện yêu cầu bị đơn Hà Thị T phải trả khoản nợ vay là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa , tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Vào ngày 28/01/2011, bị đơn Hà Thị T vay của nguyên đơn Hồ Thị Thanh S với số tiền 5.100.000 đồng, hẹn 01 tháng trả đủ lãi 5%/tháng. Từ ngày vay cho đến nay, bị đơn chưa trả khoản tiền gốc và lãi nào cho nguyên đơn. Vì vậy, xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc là 5.100.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền gốc là 5.100.000 đồng.

[3] Đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giấy nhận nợ vay tiền ngày 28/01/2011, các đương sự thỏa thuận về việc trả lãi nhưng mức lãi suất 5%/tháng là vượt quá quy định tại khoản 1 Điều 476 của Bộ luật Dân sự 2005; nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi suất theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất bằng 150% của lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố là 9%/năm x

150% = 13,5%/năm = 1,125%/tháng (Quyết định số 2868/QĐ-NHNN ngày 29/11/2010); thời gian tính lãi được tính từ ngày bị đơn vi phạm thời hạn trả nợ (ngày 28/01/2011) đến ngày Tòa xét xử sơ thẩm (ngày 20/6/2018) là 88 tháng 22 ngày x 5.100.000 đồng x 1,125%/tháng = 5.091.075 đồng.

Vì vậy, bị đơn Hà Thị T phải trả cho nguyên đơn Hồ Thị Thanh S tổng số tiền 10.191.075 đồng; Trong đó tiền gốc 5.100.000 đồng, tiền lãi 5.091.075 đồng.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 471; 474; 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Hồ Thị Thanh S; Buộc bị đơn Hà Thị T phải trả cho nguyên đơn Hồ Thị Thanh S tổng số tiền 10.191.075 đồng (Mười triệu một trăm chín mươi mốt ngàn, không trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Trong đó tiền gốc 5.100.000 đồng, tiền lãi 5.091.075 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chưa thi hành xong số tiền nói trên thì phải trả lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam công bố tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Áp dụng vào Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án; Bị đơn Hà Thị T phải chịu 509.553 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Hồ Thị Thanh S 162.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Biên lai thu tiền số AA/2010/10490 ngày 22/3/2013 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Thúy Hằng